

MỘT SỐ GIẢI PHÁP VỀ DẠY ĐỌC TRONG QUÁ TRÌNH DẠY HỌC NGỮ VĂN Ở TRƯỜNG PHỔ THÔNG

NGUYỄN TRỌNG HOÀN*

TÓM TẮT

Đọc là một trong số các hoạt động đầu mối quan trọng của tư duy tiếp cận, khám phá và chiếm lĩnh cuộc sống. Dạy đọc chính là dạy chuyển kênh, chuyển mã và tạo nghĩa cho văn bản. Để thực hiện nhiệm vụ bức thiết trong quá trình dạy và học Ngữ văn hiện nay nhằm đáp ứng mục tiêu của đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất người học, việc dạy học sinh (HS) cách học là vô cùng cần thiết – trong đó yếu tố then chốt và trước tiên là dạy HS phát triển năng lực đọc theo một quy trình bài bản, chặt chẽ trên cơ sở những giải pháp phù hợp.

Từ khóa: năng lực đọc hiểu, dạy cách học, đọc hiểu văn bản, dạy học Ngữ văn ở trường phổ thông.

ABSTRACT

Some solutions to teaching reading in high schools' Literature classes

Reading plays a substantial role in the development of student's cognitive thinking; and their ability to discover and control life. Teaching reading is actually about switching channels and codes; adding meaning to text. In order to accomplish the urgent mission in teaching and learning Literature nowadays so as to achieve the goal of fundamental and comprehensive renovation of education and training with a focus on the development of learner's competence and quality, teaching students to learn is of utmost importance, of which the first and core task is to teach students to develop their reading competence systematically on the foundation of proper solutions .

Keywords: reading comprehension, teaching to learn, text comprehension, teaching Literature in high schools.

1. Với mục tiêu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Đảng sau khi phân tích tình hình và nguyên nhân “chất lượng, hiệu quả của giáo dục và đào tạo còn thấp so với yêu cầu”, trong phần nhiệm vụ và giải pháp đã chỉ rõ: “Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy và học theo hướng hiện đại; phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và vận dụng kiến thức, kỹ năng của người học; khắc phục lối truyền thụ áp đặt một chiều, ghi nhớ máy móc. Tập trung dạy cách học, cách nghĩ, khuyến khích tự học, tạo cơ sở để người học cập nhật và đổi mới tri thức, kỹ năng, phát triển năng lực”. Để nâng cao nhận thức về vai trò quyết định chất lượng giáo dục và đào tạo của đội ngũ nhà giáo, bài viết này nêu một số giải pháp sư phạm về dạy đọc,

* TS, Vụ Giáo dục Trung học, Bộ Giáo dục và Đào tạo; Email: nthoan@moet.edu.vn

nhằm góp phần thực hiện nhiệm vụ “tập trung dạy cách học, cách nghĩ, khuyến khích tự học” trong quá trình dạy học Ngữ văn ở trường phổ thông.

2. Sự bùng nổ về công nghệ thông tin hiện nay đã tạo ra một thế giới phẳng, giúp con người có thể cùng lúc và ở mọi nơi đều có cơ hội tiếp nhận và xử lý nhiều nguồn thông tin với một tốc độ vượt bậc. Dù muốn hay không, thực tiễn toàn cầu hóa cũng đang đặt các loại hình đào tạo – trong đó có nhà trường – trước những thử thách về việc đào tạo nguồn nhân lực lao động cạnh tranh – có khả năng thích ứng với nhu cầu sống và làm việc trong một thế giới luôn luôn thay đổi. Cùng với tích lũy kinh nghiệm, việc phát triển năng lực xử lý tình huống – phải chăng, cũng như dạy “cái” hay dạy “cách”, như Kant từng nói: “Ta không thể học triết học, mà chỉ có thể học cách triết lí”, hoặc như Albert Einstein đúc kết: “Giá trị của một nền giáo dục (...) không phải là dạy và học được nhiều sự kiện mà là đào luyện cho tinh thần biết tư duy” là một xu hướng tất yếu trong thời đại ngày nay. Theo đó, việc dạy học theo cách ghi nhớ và kiểm tra, đánh giá sự tái hiện kiến thức dường như không còn phù hợp với nhà trường của thế kỉ XXI, khi mà mọi đường biên giới về xã hội, kinh tế, văn hóa... đã không còn là vấn đề trở ngại.

Dạy cách học (learning to learn) thực sự không còn là khái niệm mới mẻ đối với các nước có nền giáo dục phát triển hiện nay. Ngay từ khi đón đầu thế kỉ XXI (tháng 12/2000) tại Manila (Philippines), chuyên gia và lãnh đạo giáo dục nhiều nước đã tập trung bàn

thảo kế hoạch “Kết nối hệ thống tri thức trong một thế giới học tập” (Knowledge networking in the world of learning) để nâng cao chất lượng và hiệu quả dạy học cho một kỉ nguyên mới của lịch sử.

3. Do đặc thù của môn học Ngữ văn (được ban hành theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo), ở bậc trung học, môn Ngữ văn được xác định bao gồm ba phân môn được dạy theo nguyên tắc tích hợp: *Tiếng Việt*, *Làm văn* và *Văn học* – trong đó phân môn *Văn học* (đọc hiểu văn bản) giữ vai trò là đầu mối, cơ sở ngữ liệu then chốt cho hai phân môn còn lại. Xuất phát từ mục tiêu của chương trình, việc dạy HS cách học môn Ngữ văn hướng tới giúp HS có kiến thức, kĩ năng, thái độ theo từng lớp/cấp học. Theo đó, để đáp ứng mục tiêu hình thành và phát triển các năng lực Ngữ văn: năng lực sử dụng tiếng Việt thể hiện ở 4 kĩ năng cơ bản (đọc, viết, nghe, nói), năng lực tiếp nhận văn học, cảm thụ thẩm mỹ; năng lực tự học và năng lực thực hành, ứng dụng... trước hết cần *hình thành và phát triển năng lực đọc* cho HS. Trong chương trình Ngữ văn hiện hành, phân môn Văn học không triển khai theo cách thức *phân tích tác phẩm văn học* (như ở Trung học cơ sở) và *giảng văn* (như ở Trung học phổ thông) trước đây, mà thay vào đó là *đọc hiểu văn bản* (reading comprehension). Để có thể dạy học theo cách thức này, HS trước hết phải được học để hiểu thế nào là đọc, cách đọc như thế nào cho đúng, cho sáng tạo... và sử dụng thông thạo các kĩ năng đọc và yêu

câu đọc trong từng ngữ cảnh và mục đích đọc. Muốn vậy, HS phải xuất phát từ các *mục đích của đọc*, chẳng hạn: 1) Đọc để giải trí đơn thuần: đọc rõ từng chữ, không cần kĩ thuật gì đặc biệt; 2) Đọc để tìm hiểu một ý tưởng đơn giản: đòi hỏi kĩ năng đọc lướt; 3) Đọc để nắm được thông tin cụ thể: đòi hỏi kĩ năng đọc chậm; 4) Đọc để đi sâu, tìm hiểu và đánh giá một quan điểm mới: đòi hỏi những kĩ năng đọc sâu thông qua một chuỗi các hoạt động kéo căng hoặc/và thả chùng đầu óc/sự chú ý; 5) Đọc để học một chủ đề/khái niệm mới: đòi hỏi những kĩ năng đọc sâu (có độ dừng cần thiết) để nhập tâm và làm chủ một hệ thống các nghĩa/lớp nghĩa và từng bước diễn giải. Cần phân biệt *đọc thụ động* và *đọc tích cực* (mức độ cao của đọc tích cực là đọc có sự so sánh, suy luận theo tinh thần phản biện), mà cấp độ cao nhất của đọc tích cực là đọc sâu – một hoạt động của tư duy nhận thức có tính kiến tạo cao. Theo Richard Paul, Linda Elder [4], tùy theo mục đích đọc, có thể chọn để sử dụng một hoặc một số cấp độ phù hợp khi đọc:

- Cấp độ 1: *Diễn đạt lại* và phát biểu ý nghĩa từng câu trong văn bản đã đọc.

- Cấp độ 2: *Giải thích* luận đề của một đoạn văn (Phát biểu ý chính của đoạn văn bằng một hoặc hai câu; Làm rõ ý dựa trên nội dung đã diễn đạt; Đưa thêm những ví dụ cho nghĩa đó vào những tình huống cụ thể; Tạo ra các ẩn dụ, hình ảnh hay biểu đồ của luận đề nói nghĩa này với nghĩa khác).

- Cấp độ 3: *Phân tích* logic của những gì đã đọc. Có thể dựa trên các câu

hỏi: Tác giả đang trả lời câu hỏi nào? Mục đích cơ bản của tác giả là gì? Góc nhìn của tác giả? Giả định của tác giả? Đây là hàm ý của tác giả? Tác giả dùng thông tin nào để lập luận? Kết luận nào là quan trọng trong thông tin của tác giả? Khái niệm tác giả đặt ra là gì?...

- Cấp độ 4: *Đánh giá* logic những gì đã đọc. Tính rõ ràng trong thông tin? Sự đúng đắn trong thông tin? Tính chính xác của những chi tiết? Những góc nhìn liên quan? Độ sâu sắc? Tính nhất quán của thông tin? Tính hệ thống? Tính đa chiều, khách quan trong thông tin của tác giả?...

- Cấp độ 5: *Đóng vai/diễn đạt bằng giọng tác giả*. Đóng vai ngôi thứ nhất số ít để suy nghĩ, hành động và diễn đạt bằng cách của chính tác giả.

Cùng với cách hiểu về 5 cấp độ đọc trên, còn có những cách hiểu và gọi tên khác về các mức độ đọc. Chẳng hạn: các mức độ *đọc trên dòng*, *đọc giữa dòng* và *đọc vượt dòng* mà chúng tôi đã có dịp trình bày [1]. Trong dạy học Ngữ văn, đọc là yếu tố giữ vai trò then chốt, nên việc hướng dẫn HS cách đọc đúng (lí tưởng là đọc sáng tạo) một đoạn văn, cách đọc sách giáo khoa, cách đọc một bài báo, cách đọc một bài thơ, một truyện ngắn hay tiểu thuyết, cách đọc theo đặc trưng thể loại... là rất quan trọng. Về thủ thuật, lưu ý việc hướng dẫn cách thức đánh dấu trong khi đọc (khoanh tròn, gạch dưới, dấu cảm, dấu hỏi chấm, ghi tắt ngoài lề, gập góc trang...) theo quy ước riêng của mỗi cá nhân (khoanh tròn: định nghĩa của khái niệm, dấu cảm thán: kết luận quan trọng, dấu hỏi chấm: vấn đề còn chưa hiểu rõ hoặc cần kiểm tra lại...)

để lưu vào bộ nhớ theo hệ thống, tiếp tục suy ngẫm hoặc đề ngỏ những cách giải mã khác nhau. Mỗi dạng tài liệu/thể loại văn bản phù hợp với một/những cách đọc khác nhau, mỗi cách đọc sẽ đem lại hiệu quả khác nhau – kể cả cùng một tài liệu nhưng không phải lúc nào đọc cũng đem lại hiệu quả như nhau.

4. Như trên đã nói, từ năm học 2002-2003, việc dạy học phần Văn học được tiến hành theo phương thức *đọc hiểu văn bản* để HS hình thành kiến thức thông qua bài đọc đồng thời phát triển năng lực đọc hiểu. Vấn đề đặt ra ở đây là: đọc hiểu theo đặc trưng thể loại là một yêu cầu có tính tiên quyết. Đặc trưng thể loại quy định nguyên tắc cấu tạo hình tượng, cho nên HS phải xác lập bối cảnh sáng tạo văn bản để lựa chọn cách đọc, giọng đọc phù hợp với cách tiếp cận và lí giải các bình diện nghệ thuật. Bên cạnh đó, phần Văn học không chỉ gồm văn bản nghệ thuật mà còn có văn bản nhật dụng (còn gọi là văn bản thông tin), cho nên yêu cầu về nội dung đọc hiểu cũng được mở rộng bởi các bình diện: xác định đề tài, thể loại; xác định chủ đề (hay ý chính) của văn bản (tác phẩm trọn vẹn hoặc đoạn trích); chỉ ra phương thức biểu đạt, phong cách ngôn ngữ văn bản; nhận diện nhân vật/sự kiện/chi tiết/hình ảnh nổi bật của văn bản; làm rõ nghĩa và chỉ ra hiệu quả của nghệ thuật sử dụng từ ngữ, cú pháp, thao tác lập luận; hiểu được và nhận xét/đánh giá về quan điểm/tư tưởng/tình cảm/thái độ của tác giả; từ văn bản rút ra bài học/giá trị sống cho bản thân hoặc bàn luận/vận dụng giải quyết một vấn đề trong thực tiễn đời sống...

Từ tháng 12/2009, OECD chính thức chấp nhận Việt Nam tham gia đánh giá PISA, và từ năm 2012 chúng ta có thêm một kênh đánh giá khả năng đọc hiểu (reading literacy) cùng với năng lực Toán học và năng lực Khoa học. Với mục đích *tạo ra ý thức về động cơ học tập và cách học*; để tạo khả năng biết đọc, có trình độ đọc hiểu, các văn bản đọc hiểu của PISA với đề tài đa dạng phong phú gồm các thể loại: tự sự, giải thích, miêu tả, lập luận, hướng dẫn, ghi chép, bảng biểu và ma trận, sơ đồ, bản đồ, thông báo và quảng cáo, hóa đơn chứng từ, văn bằng chứng chỉ... hướng vào yêu cầu: nêu thông tin cơ bản và cách hiểu về thông tin đó, phát triển khả năng bình luận thông qua phân biệt các mối liên hệ, phát triển kĩ năng bình luận bài đọc giữa việc kết hợp thông tin và đọc biểu đồ, giải thích lí do lựa chọn của tác giả, ý nghĩa phía sau bài đọc, phát triển kĩ năng phân tích, liên hệ kiến thức bài đọc với vốn kiến thức của bản thân, từ cách hiểu về hình thức nhận ra thể loại bài đọc... Như vậy, cách đánh giá này mở rộng các lĩnh vực, chiều kích và bình diện của đọc: từ đọc kênh chữ, kênh hình mở ra các suy luận, phản hồi, liên hệ và ứng dụng việc đọc vào thực tiễn.

Việc dạy đọc đã được tiến hành từ cấp Tiểu học; song ở Trung học, việc dạy đọc vẫn là một sự tiếp nối theo nguyên tắc chuyển kênh, chuyển hệ để đáp ứng những nhiệm vụ học tập mới của HS. Từ gợi ý của Richard Paul, Linda Elder, để rèn luyện kĩ năng và phát triển năng lực đọc, trong giai đoạn này có thể thực hành các dạng bài tập thiết yếu:

1) Dạng bài tập luyện tập các mục đích đọc khác nhau;

2) Dạng bài tập nhận biết ngữ cảnh và thể hiện giọng đọc/ngữ cảm đọc theo thể loại;

3) Dạng bài tập lựa chọn cấp độ đọc;

4) Dạng bài tập vận dụng các mức độ đọc;

5) Dạng bài tập rèn luyện kỹ năng đọc hiểu văn bản;

6) Dạng bài tập tương tác tích hợp và liên môn;

7) Dạng bài tập kiến tạo nghĩa từ bài đọc;

8) Dạng bài tập rèn luyện tư duy phản biện;

9) Dạng bài tập vận dụng cách thức đánh giá đọc hiểu của PISA...

Điều đáng lưu ý ở đây là: các dạng bài tập phải được xây dựng nhằm thể hiện các mức độ yêu cầu của khung đánh giá theo ma trận, kèm theo nhiệm vụ thuyết minh/lí giải, đề xuất hoặc tự nhận xét/đánh giá phản hồi của HS về hoạt động thực hành đọc. Đồng thời, để đáp ứng yêu cầu “mở” của hoạt động rèn luyện thực hành đọc hiểu văn bản, việc lựa chọn văn bản cho các dạng bài tập cần mở rộng đến các lĩnh vực tích hợp và liên môn, góp phần giáo dục kỹ năng sống phù hợp với đối tượng.

Đọc là một trong số các hoạt động đầu mối quan trọng của tư duy tiếp cận, khám phá và chiếm lĩnh cuộc sống. Để khuyến khích HS tự học, ứng với mỗi mục đích yêu cầu của đọc, giáo viên giúp HS xây dựng kế hoạch đọc tài liệu và báo cáo tiến độ, thu hoạch sau khi đọc và đề xuất thảo luận (để chia sẻ, trao đổi kết

quả đọc theo từng nhóm và từng cá nhân) trong kế hoạch học tập phù hợp với yêu cầu từng bài, từng chương, từng phần, từng học kì và từng năm học. Ví dụ: Phân công nhiệm vụ cá nhân hoặc nhiệm vụ phối hợp thực hành đọc các loại tài liệu để đáp ứng nhiệm vụ từng bài học, tiến trình và cách thức học tập (học trên lớp, học theo dự án, học tập tại di sản, hoạt động trải nghiệm sáng tạo, hình thức học tập theo chuyên đề tích hợp và liên môn...).

5. Lịch sử phát triển xã hội cho thấy: một trong số những nguyên nhân chính dẫn đến kìm hãm hoặc cản trở sự tiến bộ thường là do khó khăn về việc thay đổi thói quen – hay nói cách khác, khó khăn nhất để vượt lên chính mình thường là sự ám ảnh, lệ thuộc vào định dạng của lối mòn tư duy khi đã trở thành “thâm căn cố đế”. Vì vậy, những giải pháp về dạy đọc cũng chính là chuyển giao nhiệm vụ học tập vào tay HS, điều này đặt ra thử thách lựa chọn đề đổi mới tư duy nghề nghiệp - mà bắt đầu từ việc nhận thức một cách đầy đủ, từ đó xây dựng kế hoạch và cách thức triển khai phù hợp.

Sinh thời, cố Thủ tướng Phạm Văn Đồng đã từng nói: “HS nhớ nhiều, học nhiều là điều đáng khuyến khích nhưng đó quyết không phải là điều chủ yếu. Điều chủ yếu là dạy HS cách suy nghĩ sáng tạo. Chúng ta phải xem lại cách giảng dạy văn trong trường phổ thông của chúng ta, không nên dạy như cũ bởi vì dạy như cũ thì không những việc dạy văn không hay mà việc đào tạo con người cũng không có kết quả. Vì vậy dứt khoát chúng ta phải có cách dạy khác, phải dạy

cho HS biết suy nghĩ, suy nghĩ bằng trí óc của mình thế nào cho tốt nhất” [1]. Thiết nghĩ, đó cũng là mục tiêu giáo dục, nhiệm vụ bức thiết của mỗi thầy cô giáo và HS trong quá trình dạy và học Ngữ văn hiện nay, ngõ hầu đáp ứng mục tiêu

của đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo theo định hướng “chuyển mạnh quá trình giáo dục từ chủ yếu trang bị kiến thức sang phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất người học”.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Phạm Văn Đồng (1996), *Tuyển tập*, Nxb Văn học.
2. Nguyễn Trọng Hoàn (2002), *Tiếp cận văn học*, Nxb Khoa học xã hội.
3. Richard Paul, Linda Elder (2015), *Cẩm nang tư duy phản biện*, Nxb Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh.
4. Richard Paul, Linda Elder (2015), *Cẩm nang tư duy đọc*, Nxb Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh.
5. Tsunesaburo (1994), *Rèn luyện tư duy vì cuộc sống sáng tạo*, Nxb Trẻ.

(Ngày Tòa soạn nhận được bài: 02-10-2015; ngày phản biện đánh giá: 20-10-2015; ngày chấp nhận đăng: 24-11-2015)